

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ DỊCH VỤ TLS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ DỊCH VỤ TLS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TLS VIET NAM CONSTRUCTION AND SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TLS VIET NAM CONSTRUCTION AND SERVICES.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109727555

3. Ngày thành lập: 06/08/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 05 ngõ 60 đường Xuân Phương, tổ dân phố số 8 Tu Hoàng, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903270066

Fax:

Email: pnlong1981@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
2.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
3.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
4.	Phá dỡ	4311
5.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: + Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Đèn vệ tinh, + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm, + Tín hiệu điện và đèn trên đường phố, + Đèn trên đường băng sân bay. Hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình.	4321
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4659
10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
12.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lưu trú	5510
13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Dịch vụ tư vấn bất động sản (Trừ Tư vấn pháp luật về bất động sản) Dịch vụ quản lý bất động sản Dịch vụ môi giới bất động sản Quản lý vận hành nhà chung cư	6820(Chính)
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kết cấu công trình Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp) Thiết kế cấp - thoát nước công trình Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải) Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều Giám sát công tác xây dựng công trình Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Khảo sát địa hình Khảo sát địa chất công trình Dịch vụ lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu Dịch vụ tư vấn điều hành quản lý dự án Lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc; khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát, lập thiết kế, dự toán; lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; giám sát; quản lý dự án; đào tạo, chuyển giao công nghệ; các dịch vụ tư vấn khác. Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy	7110
16.	Quảng cáo (Trừ loại nhà nước cấm)	7310
17.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ Hoạt động đấu giá độc lập) Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
19.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: + Bể bơi	9311
20.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
21.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn như: + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy),	3290
22.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
23.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
24.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
25.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
28.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su	4669
29.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
30.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
31.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
32.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Xây dựng nhà không để ở	4102
35.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

36.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định. - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định. - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
37.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
39.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
40.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
41.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn.	4229
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
	Phòng chống mối cho công trình xây dựng	
43.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
44.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
45.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Không bao gồm hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
46.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động của các đấu giá viên) Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
47.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Hoạt động trang trí nội thất (Trừ thiết kế nội thất)	7410
48.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
49.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

50.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
51.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
52.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
53.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
54.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
55.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
56.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
57.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: - Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng (tháp, cột, cầu treo...); - Sản xuất khung kim loại công nghiệp (khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay...); - Sản xuất nhà đúc sẵn bằng kim loại như: Nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời... - Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ và khung cửa chúng, cửa chớp, cổng; - Vách ngăn phòng bằng kim loại.	2511
58.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
59.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
60.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
61.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
62.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
63.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
64.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
65.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
66.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
67.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
68.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
69.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
70.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
71.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
72.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
73.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
74.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
75.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
76.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
77.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530

78.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
79.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
80.	Thu gom rác thải độc hại	3812
81.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
82.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
83.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...) - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy - Lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	4329
84.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn được phẩm)	4649
85.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
86.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
87.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
88.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá)	4791
89.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
90.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
91.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	6619
92.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490
93.	Cho thuê xe có động cơ	7710

94.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
95.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
96.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
97.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
98.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
99.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
100.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH TÙNG	Số 5 ngõ 60 đường Xuân Phương, tổ dân phố số 8 Tu Hoàng, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	024084001098	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		

2	HOÀNG VIỆT HƯNG	P 606 tháp 1 chung cư Times Tower, 35 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	60,000	0010750263 65	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	60,000		
3	PHÙNG NGỌC LONG	Thôn Chu Mật, Xã Thái Hòa, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	0010810479 34	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **PHÙNG NGỌC LONG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *09/04/1981*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001081047934*

Ngày cấp: *10/07/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Chu Mật, Xã Thái Hòa, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Căn hộ 1607 chung cư Hateco Apollo Xuân Phương, tổ dân phố số 2 Tu Hoàng, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội